




3.000++
CÁN BỘ NHÂN VIÊN
CÓ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN
MÔN CAO, VÀ KHÔNG
NGỪNG TRẺ HÒA



80++
CÔNG TY THÀNH VIÊN
TẠI TẤT CẢ CÁC TỈNH,
THÀNH PHỐ TRÊN CẢ NƯỚC.

300++
PHÒNG KINH DOANH



QUYỀN LỢI

KHI THAM GIA BẢO HIỂM

Khi tham gia hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm có những quyền lợi sau đây:

- a/ Yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đơn bảo hiểm;
- b/ Trong trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm thì bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm; doanh nghiệp bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho bên mua bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật;
- c/ Yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường cho Chủ hợp đồng bảo hiểm theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- d/ Được nhận tiền bồi thường theo các điều kiện, điều khoản quy định tại Quy tắc bảo hiểm này;
- e/ Có quyền khiếu nại đến cơ quan pháp luật có thẩm quyền trong trường hợp có tranh chấp;
- f/ Các quyền khác theo quy định của pháp luật.



BẢO HIỂM CÂY LÚA

An tâm nuôi trồng, sản xuất



Hotline
1900 55 88 99

MẠNG LƯỚI CÔNG TY THÀNH VIÊN TẠI TẤT CẢ CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRÊN TOÀN QUỐC

Trụ sở chính: 104 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel (+84 24) 3826 2614 | Fax (+84 24) 3825 7188

Email: bvvn@baoviet.com.vn

Hotline: 1900 558899

Website: baoviet.com.vn/baohiem
baovietonline.com.vn

EMAIL: bvvn@baoviet.com.vn

WEBSITE: baoviet.com.vn/baohiem
baovietonline.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ ĐẶC BIỆT CỦA CHÍNH PHỦ

- 1 - Cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo: Hỗ trợ tối đa **90% phí** bảo hiểm nông nghiệp.
- 2 - Cá nhân sản xuất nông nghiệp không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo: Hỗ trợ tối đa **20% phí** bảo hiểm nông nghiệp.
- 3 - Tổ chức sản xuất nông nghiệp theo mô hình sản xuất hợp tác, liên kết, tập trung, quy mô lớn có ứng dụng khoa học công nghệ và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất, hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện với môi trường: Hỗ trợ tối đa **20% phí** bảo hiểm nông nghiệp.

PHẠM VI BẢO HIỂM

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm Mức sụt giảm năng suất lúa do các rủi ro Thiên tai và Dịch bệnh dưới đây gây ra trong thời hạn bảo hiểm, trừ các trường hợp quy định tại Điều 6 loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm cây lúa theo chỉ số năng suất.

Rủi ro thiên tai: bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần.

Rủi ro dịch bệnh: bao gồm bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, lùn sọc đen, đạo ôn, bạc lá; dịch rầy nâu, sâu đục thân.

Thiên tai và dịch bệnh/dịch hại phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố hoặc xác nhận.

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM CÂY LÚA THEO CHỈ SỐ NĂNG SUẤT

(Được phê chuẩn kèm theo Công văn số 6141/BTC-QLBH ngày 26/5/2020 của Bộ Tài chính)

I. Số tiền bảo hiểm: Là giá trị bằng tiền được tính theo diện tích lúa được bảo hiểm theo từng vụ. Số tiền bảo hiểm được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền bảo hiểm} = \text{Diện tích lúa được bảo hiểm} \times \text{Năng suất được bảo hiểm} \times \text{Đơn giá lúa}$$

II. Diện tích lúa được bảo hiểm: Là diện tích trồng lúa thực tế tham gia bảo hiểm của Người được bảo hiểm. Đơn vị tính là ha theo từng vụ.

III. Năng suất được bảo hiểm: là năng suất tối thiểu dự kiến sẽ thu hoạch được trong thời gian bảo hiểm. Các bên tham gia hợp đồng này đồng ý Năng suất được bảo hiểm tương đương 90% Năng suất bình quân xã trong 3 năm trước được quy định cụ thể trong hợp đồng bảo hiểm.

IV. Đơn giá lúa: Là giá trị bằng tiền (Đồng Việt Nam) của một tấn lúa tính cho từng vụ trên địa bàn được bảo hiểm. Đơn giá lúa được xác định theo nguyên tắc lấy giá lúa vụ gần nhất do Ủy ban Nhân dân tỉnh công bố và được ghi trong hợp đồng bảo hiểm/giấy chứng nhận bảo hiểm.

V. Tỷ lệ phí bảo hiểm: Tỷ lệ phí bảo hiểm áp dụng cho tất cả các vụ trong tỉnh, được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên số tiền bảo hiểm.



THỜI HẠN BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm được ký cho thời hạn một năm, được ghi cụ thể trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm và có hiệu lực đối với tất cả các vụ lúa được gieo sạ, cấy trong thời hạn bảo hiểm. Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu kể từ khi cây lúa được cấy hay gieo sạ và chấm dứt ngay sau ngày thu hoạch. Trường hợp hết thời hạn bảo hiểm ghi trên đơn bảo hiểm mà vụ lúa chưa đến ngày thu hoạch, đơn bảo hiểm sẽ tự động gia hạn đến ngày thu hoạch của vụ lúa đó.



NGHĨA VỤ KHI THAM GIA BẢO HIỂM

Để được bảo hiểm, Người được bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây:

- a/ Khai trung thực, đầy đủ, chính xác mọi thông tin theo mẫu Giấy yêu cầu bảo hiểm của Doanh nghiệp bảo hiểm;
- b/ Thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn;
- c/ Tham gia bảo hiểm tất cả các vụ trồng lúa trong thời hạn bảo hiểm cho toàn bộ diện tích trồng lúa của Người được bảo hiểm;
- d/ Tuân thủ các quy trình canh tác của giống lúa theo Quyết định công nhận lưu hành của cơ quan có thẩm quyền;
- e/ Tuân thủ các khuyến nghị của cơ quan quản lý nông nghiệp (phòng, sở nông nghiệp) về lựa chọn giống lúa gieo sạ, cấy và các biện pháp kỹ thuật để phòng thiệt hại và bảo vệ mùa màng;
- f/ Thông báo cho Chủ hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Người bảo hiểm và/hoặc Công ty giám định (do Người bảo hiểm chỉ định) ngay khi phát sinh sự kiện bảo hiểm (thiên tai, dịch bệnh);
- g/ Phải tiến hành gieo sạ, cấy lại theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và/hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền tại địa phương;
- h/ Trong mọi trường hợp, Người được bảo hiểm phải chủ động thực hiện mọi biện pháp thích hợp để đề phòng và hạn chế tổn thất; thực hiện các biện pháp để phòng hạn chế tổn thất theo hướng dẫn của Người bảo hiểm (nếu có);
- i/ Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.